TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 32/2019/HS-ST Ngày 28 tháng 6 năm 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Kim Nguyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lập
Ông Nguyễn Ngọc Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thúy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 18/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/HSST - QĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 13/9/1989;

Quê quán: Xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ;

Chỗ ở: Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1963; và bà: Triệu Thị H, sinh năm 1957; có vợ Hoàng Thị D, sinh năm 1990; con có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2019, đến ngày 08/5/2019 thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Bá G, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khu 3, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 ngày 29/4/2019, tại khu 16, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện L kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1989, trú tại: Khu 1, xã H, thành phố V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tr tự giao nộp: 02 gói giấy trong đó có 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc và 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong màu trắng, kiểm tra bên trong hai gói giấy đều có chất bột cục màu trắng và niêm phong theo quy định của pháp luật; 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng); 01 xe mô tô màu trắng đen đã cũ, không rõ nhãn hiệu, lốc máy có chữ YAMAHA, gắn biển số: 26 C1 - 08165; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 358892075858355, cài sim thuê bao số: 0379.130.325 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 354383064176102, không gắn sim bên trong.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 07, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Tr. Quá trình khám xét không tạm giữ đồ vật, tài liệu gì

Ngày 29/4/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định số 63, trưng cầu giám định chất bột, cục màu trắng trong các gói giấy được niêm phong trong bì số 1 và số 2 thu giữ của Nguyễn Văn Tr. Tại Bản Kết luận giám định số 568 ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

" Chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc (bì số 01) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,073 gam, loại Heroine.

Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong màu trắng (bì số 02) gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,141 gam, loại Heroine.

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.*"

Về nguồn gốc số ma túy Tr khai nhận: Do nghiện ma túy và có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 27/4/2019 Tr một mình đi xuống huyện V, tỉnh V gặp một người đàn ông mà Tr không quen biết từ trước nên Tr không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể. Tr nhờ người này mua hộ một gói ma túy Heroine với giá 300.000 đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Người này đã mua cho Tr gói ma túy (Heroine) được gói bằng mảnh giấy màu trắng. Sau đó Tr đã mang gói ma túy trên về nhà Tr đã lấy ra để sử dụng một phần bằng hình thức tiêm chích. Đến khoảng 09 giờ ngày 29/4/2019, Tr đang ở nhà thì Nguyễn Bá Gi, sinh năm: 1989, nhà ở khu 13, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ là bạn mới quen của Tr, gọi điện thoại từ số thuê bao di động của Gi là 0977149669 đến số thuê bao di động của Tr là 0379130325 hỏi mua của Tr 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* ma túy Heroine để sử dụng. Tr đồng ý và hẹn gặp Gi ở khu vực nghĩa trang xã H thuộc khu 16, thị trấn H gần nhà Tr. Sau đó Tr mang theo gói ma túy Heroine trên và đi xe mô tô nhãn hiệu

YAMAHA BKS: 26C1- 081.65 của gia đình đến gặp Gi tại chỗ hẹn . Khi gặp nhau Gi đưa cho Tr 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)*, Tr cầm tiền và bảo Gi đứng đợi. Sau đó Tr đi xe mô tô vào khu vực Đền H ùng t ìm chỗ k ín khuất, vắng người qua lại. Tại đây Tr lấy gói ma túy Heroine để trong chiếc ví, đúc ở t úi quần đang mặc ra, gói ma túy có đặc điểm mặt ngo ài v à mặt trong đều m àu trắng v à lấy một phần ma túy sau đó gói lại bằng một mảnh giấy bạc của bao thuốc l á mang theo. Số ma t úy c òn lại trong g ói giấy tr ên, Tr g ói lại để trong chiếc v í của mình. Sau đó Tr cầm trên tay gói ma túy được g ói bằng mảnh giấy bạc, gói ma túy có đặc điểm mặt ngo ài m àu trắng v à mặt trong m àu trắng bạc v à quay lại chỗ hẹn để đưa gói ma túy này cho Gi. Khi đi đến chỗ hẹn, Tr vừa dừng xe để chờ Gi th ì bị Cơ quan Công an kiểm tra ph át hiện v à lập bi ên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên và ni êm phong 02 g ói giấy chứa chất bột cục m àu trắng theo quy định của ph áp luật (gói ma túy Heroine có đặc điểm mặt ngo ài m àu trắng v à mặt trong m àu trắng bạc được ni êm phong trong b ì số 01; gói ma túy Heroine có đặc điểm mặt ngo ài v à mặt trong đều m àu trắng được ni êm phong trong b ì số 02).

Tại phi ên t òa h ôm nay Tr khai: Khi bị bắt và trong quá trình điều tra Tr khai số tiền 500.000 đồng trong đó có 70.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Tr l à tiền Gi đưa cho Tr là không đúng, thực tế đó là tiền ri êng của Tr c òn giữa Tr v à Gi chưa có việc giao nhận số tiền 500.000đồng.

Trong quá trình điều tra Nguyễn B á Gi chỉ thừa nhận Gi c ó gọi điện hỏi mua của Tr 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma t úy Heroine v à Tr đồng ý. Sau đó Gi v à Tr hẹn gặp nhau ở khu vực nghĩa trang x ã H thuộc khu 16, thị trấn H, huyện L. Khi Gi đi đến chỗ hẹn để gặp Tr th ì thấy Tr đang đứng c ùng nhiều người kh ác. Gi nghi l à Tr đang bị Công an đang bắt giữ n ên Gi sợ bỏ về.

Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Tr v ào ng ày 27/4/2019 tại huyện V, tỉnh V theo khai nhận của Tr. Do Tr kh ông r õ lai lịch, không xác định được đặc điểm nhận dạng của người n ày, kh ông nhớ địa điểm gặp v à mua ma túy, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để x ác minh v à xử lý theo quy định ph áp luật.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Văn Tr gồm: 02 g ói giấy, trong đó 01 gói giấy mặt ngo ài v à mặt trong đều m àu trắng, 01 g ói giấy mặt ngo ài m àu trắng v à mặt trong m àu trắng bạc b ên trong hai g ói giấy đều c ó chất bột cục m àu trắng; 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng); 01 xe m ô t ô m àu trắng - đen đã cũ, không rõ nh ãn hiệu, lốc m áy c ó chữ YAMAHA, gắn biển số: 26 C1 - 08165; 01 điện thoại di động nh ãn hiệu NOKIA, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 358892075858355, c ài sim thu ê bao số: 0379.130.325. Trong qu á tr ình giải quyết vụ án, xác định chiếc xe m ô t ô nh ãn hiệu YAMAHA mang BKS: 26C1- 081.65 mang t ên chủ sở hữu l à ông Nguyễn Văn L , sinh năm: 1963 là bố đẻ của Tr, việc Tr điều khiển xe m ô t ô biển kiểm so át: 26C1 – 081.65 đến điểm hẹn b án ma t úy cho Gi, Gi đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội. Qua quá trình điều tra đã xác định chiếc xe tr ên l à của ông L, ông L kh ông

biết Tr sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên ngày 28/5/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông L.

Trong khi bắt quả tang, Công an huyện L đã thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 354383064176102, không gắn sim bên trong. Chiếc điện thoại này là của chị Hoàng Thị D, sinh năm 1990 (là vợ của Tr), do không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 28/5/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Hoàng Thị D.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS LT ngày 18/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 27 đến 30 tháng tù, được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ 29/4/2019 đến 08/5/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 358892075858355, thu giữ của bị cáo Tr.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 568/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi hoàn trả lại 0,052 gam chất bột,cục màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. (đánh số 01) và 01 bì niêm phong số 568/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi hoàn trả lại: 0,114 gam chất bột,cục màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Văn Tr có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/4/2019. Mặt sau có 04 chữ ký của Nguyễn Hồng H, Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến Tr, Nguyễn Duy B`và 05 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán, (đánh số 02)

- Tịch thu tiêu hủy : 01 sim điện thoại di động số: 0379.130.325 thu giữ của bị cáo Tr.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 358892075858355, thu giữ của bị cáo Tr.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen hồng bạc, đã qua sử dụng, số IMEI: 359318040276987, sim điện thoại di động số 0977.149.669 cho Nguyễn Bá Gi.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Tr số tiền 70.000 đồng *(Bảy mươi nghìn đồng*), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận Cơ quan điều tra công an huyện L đã trả lại 01 xe mô tô màu trắng - đen đã cũ, không rõ nhãn hiệu, lốc máy có chữ YAMAHA, gắn biển số: 26 C1 - 08165; mang tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn L vào ngày 28/5/2019 và trả lại cho chị Hoàng Thị D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 354383064176102, không gắn sim bên trong vào ngày 28/5/2019 là hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 29/4/2019 Công an huyện L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1989, hộ khẩu thường trú và chỗ ở :

Khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi tàng trữ ma túy nhằm bán trái phép cho Nguyễn Bá Gi, sinh năm: 1989, trú tại: Khu 13, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ở tại khu vực nghĩa trang bãi H thuộc khu 16, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Ngoài ra, Tr tự giao nộp 01 gói ma túy Heroine, mặt trong và mặt ngoài màu trắng, Tr khai để sử dụng cho bản thân và ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật nghiêm cấm.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
..."

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: XĐt thÊy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, BÞ c¸o nhËn thøc ®-îc t¸c h¹i cña ma tuý nh-ng vẫn cè t×nh thùc hiÖn hành vi phạm tội. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo đã thành khẩn khai báo; Bố đẻ bị cáo được tặng kỷ niệm trương đã tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ biên giới vĩ Xuyên – Hà Tuyên, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của Cơ quan điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo ngày 27/4/2019 tại huyện V, tỉnh V, do Tr không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đủ cơ sở để xác minh và xử lý theo quy định pháp luật, là phù hợp.

Đối với Nguyễn Trường Gi, là người liên lạc với Tr để mua ma túy. Tuy nhiên, việc mua bán ma túy giữa Gi và Tr chưa thực hiện được thì Tr đã bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý đối với Gi là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 358892075858355, cài sim thuê bao số: 0379.130.325,thu giữ của bị cáo Tr sử

dụng để nghe và gọi điện thoại liên lạc với Nguyễn Bá Gi nhằm mục đích bán trái phép chất ma túy cho Gi là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen hồng bạc, đã qua sử dụng, số IMEI: 359318040276987, cài sim thuê bao số: 0977.149.669, thu giữ của Gi đây là điện thoại Gi dùng liên lạc mua ma túy với Tr, tuy nhiên hành vi mua bán của Gi chưa hoàn thành nên trả lại cho Gi.

Số tiền 500.000 đồng quá trình điều tra Tr khai nhận của Tr do bán ma túy cho Gi mà có sau đó Tr đã đổ xăng hết 50.000 đồng,trả nợ 380.000 đồng, còn lại 70.000 đồng bị cơ quan công an thu giữ, tuy nhiên tại phiên tòa công khai hôm nay Tr khai: Khi bị bắt và trong quá trình điều tra Tr khai số tiền 500.000 đồng trong đó có 70.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Tr là tiền Gi đưa cho Tr là không đúng, tại phiên tòa Tr khai Tr chưa nhận số tiền 500.000đ của Gi thì bị bắt, số tiền 70.000đ là tiền riêng của Tr không liên quan đến việc phạm tội. Lời khai của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của Gi khai: Giữa Gi và Tr mới chỉ thỏa thuận mua bán ma túy cho nhau và hẹn đến nơi giao ma túy thì giao tiền, khi Gi đến chỗ hẹn để gặp Tr thì thấy Tr đang đứng cùng nhiều người khác. Gi nghi là Tr đang bị Công an bắt giữ nên Gi sợ bỏ về. và số tiền 500.000đồng Gi chưa đưa cho Tr sau đó Gi đã tiêu hết. Do vậy, xác định số tiền 70.000 đồng thu giữ của Tr không liên quan đến hành vi phạm tội của Tr, nên trả lại cho Tr, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 bì niêm phong số 568/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi hoàn trả lại: 0,052 gam chất bột,cục màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Văn Tr có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/4/2019. Mặt sau có 04 chữ ký của Nguyễn Hồng H, Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến Tr, Nguyễn Duy B`và 05 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán, (đánh số 01) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 bì niêm phong số 568/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi hoàn trả lại: 0,114 gam chất bột,cục màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Văn Tr có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/4/2019. Mặt sau có 04 chữ ký của Nguyễn Hồng H, Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến Tr, Nguyễn Duy B`và 05 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán, (đánh số 02) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01sim điện thoại di động số: 0379.130.325 thu giữ của bị cáo Tr , đây là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Tr và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản bàn giao ngày 19/6/2019).

- Xác nhận Cơ quan điều tra công an huyện L đã trả lại 01 xe mô tô màu trắng - đen đã cũ, không rõ nhãn hiệu, lốc máy có chữ YAMAHA, gắn biển số: 26 C1 - 08165; mang tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn L vào ngày 28/5/2019 và trả lại cho chị Hoàng Thị D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 354383064176102, không gắn sim bên trong vào ngày 28/5/2019 là hợp pháp.

[5] Về án phí Bị cáo phải chịu án phítheo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ từ 29/4/2019 đến 08/5/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 358892075858355, thu giữ của bị cáo Tr.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen hồng bạc, đã qua sử dụng, số IMEI: 359318040276987, sim điện thoại di động số 0977.149.669 cho Nguyễn Bá Gi.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Tr số tiền 70.000 đồng *(Bảy mươi nghìn đồng*), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 568/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi hoàn trả lại 0,052 gam chất bột,cục màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (đánh số 01) và 01 bì niêm phong số 568/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước ghi hoàn trả lại: 0,114 gam chất bột, cục màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Văn Tr có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/4/2019. Mặt sau có 04 chữ ký của Nguyễn Hồng H, Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến Tr, Nguyễn Duy B` và 05 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán, (đánh số 02)Tịch thu tiêu hủy : 01 sim điện thoại di động số: 0379.130.325 thu giữ của bị cáo Tr.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản bàn giao ngày 19/6/2019).

[3] Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: BÞ c¸o có mặt tại phiên tòa cã quyÒn kh¸ng c¸o trong h¹n 15 ngµy kÓ tõ ngµy tuyªn ¸n, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết ®Ó ®Ò nghÞ xÐt xö theo tr×nh tù phóc thÈm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã H,TP V, tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Kim Nguyên